

Số: 30/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày 08 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc giao bổ sung dự toán ngân sách địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA IV, KỶ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển để thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2022 điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Điều 2 Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm

2023 của HĐND tỉnh về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022; Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung tại Điều 2 Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022; Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2023; Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2023 của HĐND tỉnh ban hành quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 24 tháng 10 năm 2023 của HĐND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quyết định, điều chỉnh danh mục dự án đầu tư công trung hạn và hằng năm thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND, ngày 13 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh quy định định mức hỗ trợ sử dụng ngân sách địa phương để xây dựng nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 24/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 (chi thường xuyên) và dự toán ngân sách nhà nước chưa giải ngân hết trong năm 2023 được chuyển sang năm 2024 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2024 của HĐND tỉnh về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 để hỗ trợ xây dựng nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh và giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương năm 2024;

Xét Tờ trình số 6254/TTr-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao bổ sung dự toán ngân sách địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, Báo cáo số 717/BC-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình ý kiến kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán ngân sách địa phương 34.338 triệu đồng (vốn đầu tư 30.000 triệu đồng, vốn sự nghiệp 4.338 triệu đồng) thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, cụ thể như sau:

1. Vốn đầu tư

a) Phân bổ 14.886 triệu đồng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, cụ thể:

- Phân bổ 7.467 triệu đồng thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở theo Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh quy định định mức hỗ trợ sử dụng ngân sách địa phương để xây dựng nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Phân bổ 7.419 triệu đồng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

b) Phân bổ 10.113 triệu đồng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

c) Phân bổ 5.001 triệu đồng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

2. Vốn sự nghiệp

Phân bổ 4.338 triệu đồng thực hiện Dự án 5 Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

3. Nguồn kinh phí bổ sung từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023 đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất tại Công văn số 166/HĐND-VP ngày 24/7/2024.

(Chi tiết có Phụ lục I, II.1, II.2, II.3, III kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật; chịu trách nhiệm về tính chính xác các số liệu.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khóa IV, kỳ họp Chuyên đề lần thứ 11 thông qua ngày 08 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban đảng của Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đắk Nông; Đài PT - TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo Đắk Nông;
- Trung tâm Lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Website cơ quan;
- Lưu: VT, CT. HĐND, HSKH. *VB*

CHỦ TỊCH

Lưu Văn Trung

Phụ lục I

GIAO BỔ SUNG DỰ TOÁN NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2024 THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG

(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục các Chương trình	Tổng cộng	Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp	Ghi chú
	Tổng cộng	34.338	30.000	4.338	
1	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	14.886	14.886	-	
-	Trong đó: Thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở theo Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của HĐND tỉnh	7.467	7.467	-	
2	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	14.451	10.113	4.338	
3	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	5.001	5.001	-	

PHỤ LỤC II.1

GIAO BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024 ĐỂ HỖ TRỢ XÂY DỰNG NHÀ Ở THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG

(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông)

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chương trình/Dự án, tiểu dự án	Số hộ	Định mức hỗ trợ (triệu đồng)		Ngân sách trung ương đã hỗ trợ tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND tỉnh	Tổng số vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ theo Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh	Số vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 đã hỗ trợ cho các địa phương tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28/6/2022	Tổng số vốn ngân sách tỉnh bổ sung để thực hiện hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh	Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND tỉnh	Tổng kế hoạch vốn năm 2024 đề xuất phân bổ để thực hiện hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết 25/6/2024 của HĐND tỉnh	Nhu cầu vốn đầu tư cần bổ sung vào Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 và năm 2025 để thực hiện hỗ trợ nhà ở còn thiếu (*)
			NSTW	NS tỉnh							
1	2	3	4	5	6=3*4	7=3*5	8	9=7-8	10	11	12=9-10
A	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi										
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt				12.840	9.630	693	8.937	7.467	7.467	1.470
*	Nội dung: Hỗ trợ nhà ở								7.467	7.467	1.470
	Phân cấp cho cấp huyện	321	40	30	12.840	9.630	693	8.937	7.467	7.467	1.470
1	UBND huyện Đắk Mil	45	40	30	1.800	1.350	0	1.350	870	870	480
2	UBND huyện Krông Nô	20	40	30	800	600	24	576	505	505	71
3	UBND huyện Đắk R'lấp	12	40	30	480	360	0	360	180	180	180
4	UBND huyện Tuy Đức	173	40	30	6.920	5.190	484	4.706	4.057	4.057	649
5	UBND huyện Đắk Glong	66	40	30	2.640	1.980	185	1.795	1.765	1.765	30
6	UBND thành phố Gia Nghĩa	5	40	30	200	150	0	150	90	90	60

(*) Ghi chú: Đối với nguồn vốn ngân sách tỉnh thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở còn thiếu so với nhu cầu giai đoạn 2021-2025 và năm 2025 là 1.470 triệu đồng, UBND tỉnh đang rà soát, điều chỉnh kế hoạch kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; theo đó, sẽ cân đối để bổ sung nguồn vốn còn thiếu để trình HĐND tỉnh giao bổ sung kế hoạch vốn cho các địa phương thực hiện theo quy định

Phụ lục II.2

GIAO BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông)

DVT: Triệu đồng

STT	Chương trình	Kế hoạch vốn đầu tư giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ (Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND tỉnh)				Lũy kế đã phân bổ năm 2024 (Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của HĐND tỉnh)				Kế hoạch vốn còn lại				Kế hoạch vốn giao bổ sung				Ghi chú
		Tổng	NSTW	NST	NSH	Tổng	NSTW	NST	NSH	Tổng	NSTW	NST	NSH	Tổng	NSTW	NST	NSH	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=3-7	12=4-8	13=5-9	14=6-10	15	16	17	18	10
B	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	53.578	26.789	13.394	13.395	21.194	7.615	6.697	6.882	32.384	19.174	6.697	6.513	5.001	0	5.001	0	
	Phân cấp cho cấp huyện	53.578	26.789	13.394	13.395	21.194	7.615	6.697	6.882	32.384	19.174	6.697	6.513	5.001	0	5.001	0	
1	UBND huyện Tuy Đức	50.000	25.000	12.500	12.500	18.934	6.250	6.250	6.434	31.066	18.750	6.250	6.066	4.554		4.554		Hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh (theo chỉ đạo điểm của lãnh đạo Đảng, Nhà nước); Hỗ trợ cho huyện "tràng xã nông thôn mới"
2	UBND huyện Đắk Glong	3.578	1.789	894	895	2.260	1.365	447	448	1.318	424	447	447	447		447		

Phụ lục II.3

GIAO BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024 THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG

(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông)

DVT: Triệu đồng

STT	Chương trình	Ngân sách tỉnh	Ghi chú
	Tổng cộng (A+B)	17.532	
A	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	7.419	
*	Phân cấp cho cấp huyện	7.419	
1	UBND huyện Krông Nô	133	
4	UBND huyện Đắk Song	658	
5	UBND huyện Tuy Đức	566	
6	UBND huyện Đắk Glong	6.062	
B	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	10.113	
*	Các sở, ban, ngành	666	
1	Trường Cao đẳng cộng đồng Đắk Nông	601	Điều chỉnh tăng 61 triệu đồng từ UBND huyện Krông Nô tại Phụ lục I.2 Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 24/7/2024
2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	65	
*	Phân cấp cho cấp huyện	9.447	
1	UBND huyện Krông Nô	1	Đã điều chỉnh giảm 61 triệu đồng của UBND huyện Krông Nô tại Phụ lục I.2 Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 24/7/2024
2	UBND huyện Đắk Song	54	
3	UBND huyện Tuy Đức	4.666	
4	UBND huyện Đắk Glong	4.726	

PHỤ LỤC III
GIAO BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH TỈNH ĐỀ HỖ TRỢ XÂY DỰNG NHÀ Ở THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông)

DVT: Triệu đồng

Stt	Chương trình/Dự án, tiểu dự án	Tổng số nhà ở phê duyệt theo Đề án	Định mức hỗ trợ (triệu đồng)		Tổng số vốn Ngân sách trung ương đã hỗ trợ	Tổng số vốn ngân sách tỉnh cần hỗ trợ nhà ở giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh	Số hộ đủ điều kiện hỗ trợ trong năm 2023 và 2024	Tổng số vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ nhà ở năm 2024 theo Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND	Số vốn ngân sách tỉnh đã hỗ trợ cho các địa phương			Tổng số vốn ngân sách tỉnh bổ sung để thực hiện hỗ trợ nhà ở năm 2024
			NSTW	NS tỉnh					Tổng cộng	Năm 2023	Năm 2024	
1	2	3	4	5	6=3*4	7=3*5	8	9=5*8	10	11	12	13=9-10
A	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững											
I	Dự án 5. Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo	546	40	30	21.840	16.380	299	8.970	4.632	1.882	2.750	4.338
	<i>Phân cấp cho cấp huyện</i>	546	40	30	21.840	16.380	299	8.970	4.632	1.882	2.750	4.338
1	UBND huyện Tuy Đức	346	40	30	13.840	10.380	216	6.480	2.351	916	1.435	4.129
2	UBND huyện Đắk Glong	200	40	30	8.000	6.000	83	2.490	2.281	966	1.315	209